

Phụ lục
RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NĂM 2026 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LAI CHÂU
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 1797/KH-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Lai Châu)

Biểu 01

**RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ QUY ĐỊNH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG CẦN THIẾT, KHÔNG PHÙ HỢP,
KHÔNG ĐẢM BẢO TÍNH HỢP PHÁP; CÁC TTHC CÒN RŨỜM RÀ, PHỨC TẠP, MÂU THUẤN, CHÔNG CHÉO**

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I Lĩnh vực hộ tịch						
1	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	Luật Hộ tịch số 60/2014/QH13 ngày 20/11/2014; Nghị định 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015	Đối với trường hợp thông tin khai sinh của công dân đã có trên Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết từ 05 ngày làm việc xuống còn 02-03 ngày làm việc. Hiện nay thông tin cá nhân của công dân đã được kết nối và khai thác trên hệ thống dữ liệu điện tử, việc tra cứu thông tin đăng ký khai sinh trước đây có thể thực hiện nhanh chóng, không cần nhiều thời gian xác minh.	UBND xã Nậm Hàng	Sở Tư pháp; UBND các xã, phường	Cắt giảm thời gian
2	Liên thông đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi	Thông tư số 02/2017/TT-VPCP	Thời gian giải quyết thủ tục hiện nay là 5 ngày làm việc, tương đối dài so với nhu cầu thực tế của người dân.	UBND xã Mường Khoa	Sở Tư pháp; UBND các xã, phường	Cắt giảm thời gian
II Lĩnh vực bảo trợ xã hội						
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế; Luật Bảo hiểm xã hội 41/2024/QH15	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho công dân. Giảm từ 10 ngày xuống còn 06 ngày	Xã Than Uyên, xã Bản Bo	Sở Nội vụ; UBND các xã, phường	Cắt giảm thời gian

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
		ngày 29/06/2024; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ				
III Hoạt động xây dựng						
1	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyên/Theo tuyên trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo đoạn cho công trình không theo tuyên/Theo đoạn cho công trình theo tuyên trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Luật Xây dựng năm 2014; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/05/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Quy trình giải quyết thủ tục hành chính để thực hiện. Vì vậy, có thể rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức 15 ngày xuống 10 ngày đối với nhà ở riêng lẻ kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ 20 ngày xuống 14 ngày đối với công trình kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Xã Than Uyên	Sở Xây dựng; UBND các xã, phường	Cắt giảm thời gian
2	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ điều chỉnh thiết kế xây dựng	- Luật Xây dựng 2014 và Luật sửa đổi 2020; - Nghị định 175/2024/NĐ-CP; - Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh	Theo quy định mới của Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/7/2026, chủ đầu tư thực hiện thẩm định và phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với một số loại công	Sở Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh	Bỏ quy trình

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	triển khai sau thiết kế cơ sở	Lai Châu	trình, dẫn đến việc thay đổi thẩm quyền và quy trình thực hiện thủ tục hành chính tại cơ quan chuyên môn về xây dựng			
3	Cấp mới chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho cá nhân	Nghị định 175/2024/NĐ-CP	Trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, thành phần hồ sơ vẫn yêu cầu cá nhân nộp bản sao chứng thực một số giấy tờ như: văn bằng chuyên môn, chứng chỉ hành nghề, giấy tờ về cư trú... Việc yêu cầu cá nhân nộp bản sao chứng thực làm phát sinh thủ tục không cần thiết, chưa phù hợp với định hướng chuyển đổi số và thực hiện dịch vụ công trực tuyến. Kiến nghị thực hiện đổi soát thông tin điện tử với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, giấy tờ đã tích hợp và được chia sẻ từ VNeID, không yêu cầu nộp bản sao chứng thực đối với các giấy tờ đã có trên hệ thống dữ liệu	Sở Xây dựng	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thành phần hồ sơ
IV	Lĩnh vực du lịch					
1	Thủ tục công nhận điểm du lịch	Luật Du lịch 2017	Giảm thời gian giải quyết từ 30 ngày (Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận điểm du lịch) xuống còn 22,5 ngày (Trong thời hạn 12,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thời gian

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
			điểm du lịch).			
2	Thủ tục công nhận khu du lịch cấp tỉnh	Luật Du lịch 2017	Giảm thời gian giải quyết từ 60 ngày (Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh) xuống còn 45 ngày (Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công nhận khu du lịch cấp tỉnh).	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thời gian
3	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	Luật Du lịch 2017	Giảm thời gian giải quyết từ 10 ngày xuống còn 7,5 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thời gian
4	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	Luật Du lịch 2017	Giảm thời gian giải quyết từ 15 ngày xuống 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thời gian
5	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	Luật Du lịch 2017	Thời gian giải quyết giảm từ 15 ngày xuống 11 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Văn phòng UBND tỉnh	Cắt giảm thời gian
V	Lĩnh vực Y tế					
1	Cho phép mua	Nghị định số 163/2025/NĐ-CP	Theo khoản 3 Điều 39 Nghị định số	Sở Y tế	UBND các xã,	Cắt giảm thời

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	ngày 29/06/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; Quyết định số 2926/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Lai Châu	163/2025/NĐ-CP quy định thời gian giải quyết là 30 ngày. Ngày 19/11/2025 UBND tỉnh đã ủy quyền cho Giám đốc Sở Y tế giải quyết theo Quyết định số 2926/QĐ-UBND, theo đó quy trình giải quyết TTHC được rút ngắn. Vì vậy, Sở Y tế đề xuất thực hiện rà soát rút ngắn thời gian giải quyết nhằm giảm thời gian chờ đợi, bảo đảm tính kịp thời trong việc cung ứng thuốc cho người dân		phường	gian
VI	Lĩnh vực Công chứng					
1	Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025	Luật Công chứng số 46/2024/QH15; Nghị định số 104/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng	Đã hết thời hạn các Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025 phải hoàn thành nghĩa vụ xây dựng Điều lệ. Do đó, đề nghị bãi bỏ thủ tục Công nhận Điều lệ của Văn phòng công chứng được thành lập trước ngày 01/7/2025 do không còn đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Sở Tư pháp	UBND các xã, phường	Bãi bỏ TTHC
VII	Lĩnh vực Kiểm định chất lượng giáo dục					
1	Cấp Chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT	Điểm a, Mục 3, Điều 2, Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật giáo dục quy định “Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên chuyển sang thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định khác của Luật này và văn bản hướng dẫn thi hành” do đó không thực hiện kiểm định chất lượng theo các quy định tại các văn bản			
2	Cấp Chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT		Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường	Cắt giảm TTHC
3	Cấp Chứng nhận trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT				

STT	Tên TTHC	Văn bản QPPL quy định	Lý do lựa chọn	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
	lượng giáo dục	ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT	QPPL đã nêu ở (1). Do đó, đề nghị Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Văn bản thay thế các văn bản QPPL đã nêu ở (1)			
VIII Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
1	Công nhận trường trung học đạt chuẩn Quốc gia	Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT	Điểm a, Mục 3, Điều 2, Luật số 123/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật giáo dục quy định “Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026, cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên chuyển sang thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng giáo dục theo quy định khác của Luật này và văn bản hướng dẫn thi hành” do đó không thực hiện kiểm định chất lượng để công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia theo các quy định tại các văn bản QPPL đã nêu ở (1). Do đó, đề nghị Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành Văn bản thay thế các văn bản QPPL đã nêu ở (1)	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các xã, phường	Cắt giảm TTHC
2	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT				
3	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT				